

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 27/2017/HSST
Ngày 22/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Thương
2. Ông Lò Thanh Hồng

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đình Hiếu - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Hứa Ngọc
Thông chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/HSST ngày 31/10/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2017 ngày 08/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn H. Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1986. Tại tỉnh Điện Biên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N1, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá: 9/12.

Con ông: Lò Văn N (đã chết), và con bà: Cầm Thị L, sinh năm 1962

Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Bị cáo có vợ: Nông Thị C, sinh năm 1986.

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án; Tiền sự: Không. Nhân thân chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/8/2017, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1962. Trú tại: Bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lò Văn H bị VKSND huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/8/2017, bị cáo một mình đi bộ từ nhà đến khu vực cuối bản N 1, xã P, huyện Đ với mục đích tìm mua hêrôin và Methamphetamine về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi H gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi, không biết tên và địa chỉ, qua chào hỏi biết người đàn ông đó có hêrôin và

Methamphetamine bán. H đã thỏa thuận và mua được của người đàn ông đó 04 gói ma túy gồm 02 gói hêrôin được gói bằng nilon màu trắng, 01 gói hêrôin được gói bằng nilon màu hồng và một gói Methamphetamine được gói bằng nilon màu hồng, bên trong có 11 gói Methamphetamine đều được gói bằng nilon màu hồng, mở tiếp bên trong mỗi gói đều có 02 viên Methamphetamine màu hồng với giá 800.000đ. Sau đó H cầm số hêrôin và Methamphetamine vừa mua được về nhà, rồi lấy 01 viên Methamphetamine trong gói ra sử dụng hết. Số hêrôin và Methamphetamine còn lại, H cho vào 01 chiếc hộp giấy màu nâu, có nắp đậy mà H nhặt được dưới nền nhà rồi cất giấu vào túi quần bên trái H đang mặc. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, Khi H đang ở nhà thì tổ công tác Công an h phối hợp với Công an xã P vào nhà H kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái H đang mặc một chiếc hộp giấy màu nâu, có nắp đậy mở bên trong có 03 gói hêrôin và 01 gói Methamphetamine gồm 21 viên nén màu hồng.

Ngoài ra vào khoảng 15 giờ một ngày giữa tháng 6 năm 2017, khi Lò Văn H đang ở nhà thì có Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1962 ở bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên vào nhà hỏi H: "Có hêrôin không, bán cho chú 20.000đ", H bảo: "ở đây còn một ít để cháu dùng, nếu chú lên cơn quá thì cháu bán cho chú", sau đó B đưa cho H số tiền 20.000đ, H nhận tiền rồi lấy 01 gói hêrôin được gói bằng nilon màu trắng ở túi quần bên trái đang mặc ra cầu lấy một ít hêrôin gói lại bằng mảnh giấy trắng đưa cho B, B đi ra bụi cây ven đường và sử dụng hết. Nguồn gốc số hêrôin bị cáo bán cho B là do vào khoảng giữa tháng 6/2017 bị cáo mua được của Lò Văn H, sinh năm 1990, trú tại bản N 1, xã P, huyện Đ với giá 60.000đ tại khu vực đường thuộc bản N1, xã P, huyện Đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 01/8/2017 đã xác định: Số cục, bột màu trắng thu giữ của bị cáo Lò Văn H có trọng lượng là 1,71 gam. 21 viên nén màu hồng có trọng lượng là 2,11 gam nghi ma túy tổng hợp.

Tại bản kết luận giám định số 718/GĐ-PC54 ngày 05/9/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H là chất ma túy loại hêrôin.

Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ Lò Văn H là chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 199/QĐ-VKS-HS ngày 30/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b khoản 2 Điều 194/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194/BLHS, Điểm p, o Khoản 1 Điều 46/BLHS, xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm b khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, c, đ Khoản 2 Điều 76/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí đối với bị cáo.

Bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng; Biên bản khám xét; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Ngày 01/8/2017, bị cáo Lò Văn H đã có hành vi mua 04 gói ma túy trong đó có 03 gói hêrôin và 01 gói Methamphetamine bên trong gói Methamphetamine có 11 gói nhỏ tổng cộng 22 viên Methamphetamine với giá 800.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi ở bản N 1, xã P huyện Đ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo đã sử dụng 01 viên Methamphetamine, còn 21 viên Methamphetamine cùng 03 gói hêrôin bị cáo cho vào một chiếc hộp giấy màu nâu cất giấu trong túi quần bên trái nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Tổng khối lượng 03 gói hêrôin bị thu giữ khi cân là 1,71 gam, 01 gói gồm 21 viên Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,11 gam. Ngoài ra vào khoảng giữa tháng 6/2017 tại nhà của mình ở bản N 1, xã P, huyện Đ, bị cáo đã bán 01 gói hêrôin cho Nguyễn Ngọc B với giá 20.000đ. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 194/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì hám lời bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện M tỉnh Điện Biên, được gia đình cho theo học đến lớp 9/12 thì nghỉ học. Năm 2010 xây dựng gia đình với Nông Thị C và đã sử dụng ma túy từ năm 2012, năm 2015 cùng gia đình chuyển đến sinh sống tại bản Na1, xã P, huyện Đ. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi bị bắt bị cáo đã thật thà khai nhận trước đó còn bán cho Nguyễn Ngọc B nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy

định tại điểm p, o khoản 1 Điều 46/BLHS. HĐXX xét thấy tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội rất nghiêm trọng cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo cải sửa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Còn người đàn ông dân tộc Mông theo bị cáo khai đã bán hêrôin và Methamphetamine cho bị cáo, do không biết tên nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

Nguyễn Ngọc B là người nghiện ma túy sau khi mua được hêrôin của bị cáo đã sử dụng hết, xét hành vi của B không cấu thành tội phạm nên không đặt vấn đề xử lý.

Theo bị cáo khai số hêrôin bị cáo bán cho Nguyễn Ngọc B và Thào A L vào khoảng giữa tháng 6/2017 mỗi người là 20.000đ có được do mua của Lò Văn H. Quá trình điều tra thu thập chứng cứ không đủ cơ sở kết luận Lò Văn H, Thào A L có liên quan đến vụ án vì vậy HĐXX không đặt vấn đề xử lý trong cùng vụ án.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, c, đ Khoản 2 Điều 76/BLTTHS để xử lý vật chứng. Tịch thu tiêu huỷ 1,71 gam hêrôin đã trích 0,12 gam gửi giám định không hoàn lại; 2,11 gam Methamphetamine đã trích 0,2 gam gửi giám định không hoàn lại; 01 chiếc hộp giấy màu nâu, có nắp đậy. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 20.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn H thuộc hộ cận nghèo năm 2017 thuộc diện miễn án phí. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 194/BLHS; Điểm p, o Khoản 1 Điều 46/BLHS;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”
2. Xử phạt bị cáo Lò Văn H 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (01/8/2017).
3. Căn cứ: Điểm b Khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, c, đ Khoản 2 Điều 76/BLTTHS.
- Tịch thu tiêu huỷ 1,71 gam hêrôin đã trích 0,12 gam gửi giám định không hoàn lại; 2,11 gam Methamphetamine đã trích 0,2 gam gửi giám định không hoàn lại; 01 chiếc hộp giấy màu nâu có nắp đậy. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 20.000đ do bị cáo phạm tội mà có (chưa thu).

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 01/11/2017).

4. Về án phí:

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo Lò Văn H được miễn toàn bộ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.(ngày 22/11/2017)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Phòng HNVCA tỉnh Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Thương

Bạc Thị Liên

Lò Thanh Hồng